

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Mua thuốc bổ sung tại
Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa năm 2023 - 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; Nghị định số
155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy
định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước
của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết cung cấp, đăng tải thông tin về
đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y
tế quy định về việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số
15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục thuốc
đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng
hình thức đàm phán giá; Thông tư số 15/2021/TT-BYT ngày 24/9/2021 của Bộ
trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT
ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các
cơ sở y tế công lập; Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ
trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số
15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu
thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019
ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu điều trị, giá
thuốc và khả năng cung cấp; Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 ban*

hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa tại Tờ trình số 240/TTr-BVTP ngày 18/8/2023; Tờ trình số 262/TTr-BVTP ngày 08/9/2023 và căn cứ Báo cáo thẩm định số 4180/BC-SYT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Sở Y tế về thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua thuốc bổ sung tại Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa năm 2023 - 2024, kèm các hồ sơ liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Mua thuốc bổ sung tại Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa năm 2023 - 2024, với nội dung chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm.

Điều 2. Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác đối với danh mục, dự toán, kết quả thẩm định và trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VXXNVH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

Phụ lục I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu thuốc Generic	262.838.800	Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý III - Quý IV/2023	Hợp đồng trọn gói	Không quá 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	Gói thầu thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị	837.420.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý III - Quý IV/2023	Hợp đồng trọn gói	Không quá 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Tổng giá trị các gói thầu		1.100.258.800						

Bảng chữ: Một tỷ, một trăm triệu, hai trăm năm mươi tám ngàn, tám trăm đồng./.

Ghi chú: Gói thầu thuốc Generic có 06 mặt hàng, Gói thầu thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị có 01 mặt hàng, mỗi mặt hàng là một phần của gói thầu./.

Phụ lục II**DANH MỤC MUA THUỐC BỔ SUNG TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ THANH HÓA NĂM 2023 - 2024***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)***1. THUỐC GENERIC**

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Tổng Nhóm 1: 03 mặt hàng (03 phần); giá trị 19.198.800 đồng									
1	Pethidin	Nhóm 1	100mg; 2ml	Tiêm/ truyền	Thuốc tiêm	Lọ/Ống	100	19.488	1.948.800
2	Methyldopa	Nhóm 1	250mg	Uống	Viên	Viên	6.000	1.995	11.970.000
3	Diazepam	Nhóm 1	10mg; 2ml	Tiêm/ truyền	Thuốc tiêm	Lọ/Ống	600	8.800	5.280.000
Tổng Nhóm 4: 02 mặt hàng (02 phần); giá trị 242.500.000 đồng									
4	Nước cất pha tiêm	Nhóm 4	5ml	Tiêm/ truyền	Thuốc tiêm	Lọ/Ống	300.000	435	130.500.000
5	Vitamin A + Vitamin D3	Nhóm 4	2.000UI + 250UI	Uống	Viên nang	Viên	350.000	320	112.000.000
Tổng Nhóm 5: 01 mặt hàng (01 phần); giá trị 1.140.000 đồng									
6	Dopamin hydroclorid	Nhóm 5	40mg/ml; 5ml	Tiêm/ truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ/ Ống	60	19.000	1.140.000
	Tổng giá trị								262.838.800

2. THUỐC BIỆT DƯỢC GỐC HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG ĐIỀU TRỊ

STT	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Methyl prednisolon	Solu-Medrol hoặc tương đương điều trị	40mg	Thuốc tiêm/tiêm truyền	Thuốc tiêm đồng khô	Lọ	20.000	41.871	837.420.000
	Tổng giá trị								837.420.000